

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VINH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HSST

Ngày: 12/01/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Nga**

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Nguyễn Đình Cát**

2. Bà **Nguyễn Thị Xuân Oanh**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Ngô Thị Minh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa:* Bà **Hoàng Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 422/2021/HSST ngày 16 tháng 12 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 648/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hữu T**; Sinh ngày: 06 tháng 9 năm 1997 tại thành phố V, tỉnh NA; Nơi cư trú: Khối T, phường H, thành phố V, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu T1, sinh năm: 1958 và bà: Nguyễn Thị C; Sinh năm: 1959; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 09/10/2021 đến ngày 18/10/2021; được trả tự do, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

\*. *Bị hại:* **Anh Nguyễn Văn Q**; Sinh năm: 1995; Nơi ĐKKHKT: Xã X, huyện N, tỉnh H; Chỗ ở hiện nay: Số 73 B, Phường T, thành phố V, tỉnh NA; Vắng mặt tại phiên tòa.

\*. *Những người tham gia tố tụng khác:* Người làm chứng:

- **Anh Phan Hữu Q**, Sinh năm: 2002; Địa chỉ: Xóm 3, xã HL, huyện H, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

- **Anh Tạ Hoàng D**, Sinh năm: 1994; Địa chỉ: Khối T, phường H, thành phố V, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 07/10/2021, Nguyễn Hữu T đến cửa hàng Iphone T, địa chỉ: Số 73 Đường B thuộc phường T, thành phố V gặp anh Nguyễn Văn Q hỏi mua 01 máy điện thoại Iphone 11, pro max, màu vàng Gold 64G, đã qua sử dụng (99%) với giá 17.500.000 đồng. Sau khi xem máy, T giả đồng ý mua và nói anh Q cung cấp số tài khoản để chuyển tiền, đồng thời T lấy chiếc điện thoại Iphone 6s Plus, màu vàng của T để trong túi quần ra mở máy, vào tệp ảnh chọn ảnh “Giao dịch thành công” của dịch vụ chuyển tiền Internet Banking mà T đã lưu sẵn trước đó rồi vào các mục “Số tiền chuyển khoản” sửa thành “VND 17.500.000”; “Ngày giao dịch” sửa thành “07/10/2021”; “Người gửi”, T sửa viết tài khoản giả là “19034716291047 Nguyen Van Tuan”; “Người nhận” T sửa viết số tài khoản của anh Q là “NGUYEN DINH THANG 7892226668888 Ngân hàng mb bank”; “Nội dung giao dịch” sửa thành “Tuan ck” và “Mã giao dịch” sửa thành “FT2819163819738 (171819)”. Sửa xong, T đưa cho anh Q xem, anh Q nói chưa thấy máy báo trừ tiền thì T tiếp tục sử dụng điện thoại Iphone 6s Plus vào ứng dụng ngân hàng Techcombank của mình chụp màn hình ảnh “Biến động số dư” lưu vào file ảnh, thực hiện chỉnh sửa mục “Số tiền GD” thành “-17.500.000” đưa cho anh Q xem và nói “Tài khoản em đã trừ tiền”. Lúc này, anh Q tin T đã chuyển tiền vào tài khoản của mình nên đưa chiếc điện thoại Iphone 11, pro max, màu vàng Gold 64G cho T, đồng thời nói T cung cấp địa chỉ, zalo, số điện thoại viết vào phiếu bảo hành và để khi tài khoản anh Q báo nhận được tiền thì sẽ liên lạc cung cấp mật khẩu icloud cho T. T nói địa chỉ và tên giả là “Nguyễn Văn Tuấn, địa chỉ: Thị trấn Diễn Châu, Nghệ An”; zalo giả là “Van tuan” cùng số điện thoại T không sử dụng là “0567236658” cho anh Q rồi cầm điện thoại ra về. Khoảng 12 giờ cùng ngày, T cầm điện thoại vừa lừa đảo được đi lên bến xe V cũ thuộc Phường L, thành phố V bán cho một người đàn ông không quen biết với giá 5.000.000 đồng và lấy tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/10/2021, T biết cơ quan Công an đang điều tra và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên T đến Công an phường H, thành phố V, xin đầu thú, giao nộp 01 điện thoại Iphone 6s Plus, màu vàng, bên trong có số điện thoại 0968867476, máy đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 232/KL-ĐGTS ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An kết luận: “01 chiếc điện thoại di động Iphone 11, pro max, màu vàng gold đã qua sử dụng (99%) (hiện chưa thu hồi được), tại thời điểm tháng 10/2021 có trị giá là: 14.500.000 đồng”.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại Iphone 6s Plus, màu vàng, bên trong có số điện thoại 0968867476, máy đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 14/11/2021, Nguyễn Hữu T tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn Q số tiền 17.500.000 đồng. Anh Q nhận đủ tiền và không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-TPV ngày 13/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Nguyễn Hữu T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như tại Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-TPV ngày 13/12/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Và tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Căn cứ vào: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị hại anh Nguyễn Văn Q (BL 78 - 91); người làm chứng anh Phan Hữu Q (BL 92 - 94), anh Tạ Hoàng D (BL 95 - 97); Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; Kết luận định giá, vật chứng đã được thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 11 giờ ngày 07/10/2021, tại cửa hàng Iphone T, địa chỉ số 73, Đường B thuộc phường T, thành phố V, bằng hành vi gian dối là sửa vào hình ảnh “Giao dịch thành công” của dịch vụ chuyển tiền Internet Banking, Nguyễn Hữu T đã chiếm đoạt của anh

Nguyễn Văn Q 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11, pro max, màu vàng Gold 64G, đã qua sử dụng (99%) trị giá 14.500.000 đồng rồi đem bán cho một người đàn ông không quen biết lấy 5.000.000 đồng tiêu xài hết. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 BLHS như Cáo trạng Viện kiểm sát đã quy kết.

[2.2]. Đây là vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng. Mặc dù đang trong độ tuổi lao động nhưng bị cáo đã không chịu làm ăn chân chính mà đã liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội ngay tại nơi tập trung đông dân cư, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương; gây hoang mang, lo sợ cho các chủ sở hữu tài sản. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm và đáng lẽ phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bản thân bị cáo lại có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục, cải tạo và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[2.3]. Trong vụ án này, đối với người đàn ông đã mua của Nguyễn Hữu T chiếc điện thoại di động Iphone 11, pro max, màu vàng Gold 64G nhưng do T không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể. Vì vậy, khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

[2.4]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, bị hại đã được bị cáo bồi thường đầy đủ số tiền là 17.500.000 đồng, nay không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[2.5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại Iphone 6s Plus, màu vàng, bên trong có số điện thoại 0968867476 là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Hữu T** phạm tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”.

\*. Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hữu T: 12** (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là: **24** (Hai mươi tư) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T cho UBND phường H, thành phố V, tỉnh NA giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

\*. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015: Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Iphone 6s Plus, màu vàng, bên trong có số điện thoại 0968867476 thu giữ tại bị cáo Nguyễn Hữu T.

(Số vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho số NK 2022/46 ngày 20/12/2021).

\*. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Nguyễn Hữu T** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng
- VKSND thành phố Vinh
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Công an thành phố Vinh
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An
- Lưu HS

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thanh Nga**